TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số **: 07**/2019/QĐST - DS	Ngọc Hồi, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thực sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2018/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành được lập ngày 15/01/2019, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi pham điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

- Bị đơn: Chị Y D

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H và chị Y D tự nguyện thỏa thuận, tính đến ngày 15/01/2019 chị Y D công nhận còn nợ bà Trần Thị H với số tiền là: 55.000.000 đ (Năm mươi lăm triệu đồng). Chị Y D đồng ý trả toàn bộ số tiền 55.000.000 đ (Năm mươi lăm triệu đồng) cho bà Trần Thị H. Thời hạn chị Y D trả toàn bộ số tiền 55.000.000 đ (Năm mươi lăm triệu đồng) cho bà Trần Thị H vào ngày 25 tháng 01 năm 2019.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và đến thời điểm phải thanh toán và bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án không trả khoản tiền trên, thì bên phải thi hành án còn phải chiu khoản

tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được qui định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

-**Về án phí:** Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miến, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Chị Y D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 1.375.000 đ (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Trần Thị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Trần Thị H số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm trước đây là 1.375.000 đ (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000189 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND huyện Ngọc Hồi
- Các đương sự
- TAND tỉnh Kon Tum
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- THADS huyện Ngọc Hồi
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hành